

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày: 13/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Liêng Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Thanh Long

2. Ông Nguyễn Ngọc Giang

- Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thanh Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: bà Lương Thị Mỹ H3 - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

PHẠM VĂN T, sinh năm 1962, tại Cần Thơ;

Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ văn hóa: không biết chữ;

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phạm Văn T2 (C) và bà Nguyễn Thị L1 (S);

Có vợ: Nguyễn Thị N (C) và 06 người con;

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại:

1. Lý Văn Q (T3), sinh năm 1980 – Có mặt

2. Huỳnh Văn U, sinh năm 1972 – Có mặt

3. Nguyễn Văn T4, sinh năm 1957 – Vắng mặt

4. Võ Văn H1, sinh năm 1969 – Vắng mặt

5. Lý Văn H2, sinh năm 1950 – Có mặt

6. Bùi Minh V, sinh năm 1986 – Vắng mặt

Cùng nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ.

7. Nguyễn Ngọc L2, sinh năm 1954 – Có mặt

8. Nguyễn Ngọc H3, sinh năm 1966 – Có mặt

Cùng nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/6/2019 sau khi nhậu xong tỉnh dậy, Phạm Văn T nhớ lại trước đây T trồng cây mít Thái có 01 cây bị gãy ngang cái bo ghép thân và cành nên T đi dọc đường đến vườn trồng cây sầu riêng và mít bẻ gãy bo ghép thân cây của nhiều nhà vườn thuộc ấp B, xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ, bẻ xong T về nhà ngủ.

Qua quá trình điều tra Phạm Văn T đã thừa nhận bẻ gãy bo ghép thân và cành các cây trồng của những nhà vườn cụ thể như sau:

1. Nguyễn Ngọc H3: 10 cây sầu riêng loại C, giá trị 2.000.000 đồng.
2. Nguyễn Ngọc L2: 09 cây sầu riêng loại C và 01 cây mít loại C, giá trị 1.838.000 đồng.
3. Huỳnh Văn U: 22 cây sầu riêng loại C và 05 cây mít loại C, giá trị 4.590.000 đồng.
4. Lý Văn H2: 22 cây sầu riêng loại C, giá trị 4.400.000 đồng.
5. Lý Văn Q: 19 cây sầu riêng, trong đó, 15 cây loại B và 04 cây mít loại C, giá trị 11.300.000 đồng.
6. Nguyễn Văn T4: 05 cây sầu riêng loại C, giá trị 1.000.000 đồng.
7. Võ Văn H1: 05 cây sầu riêng loại C, giá trị 1.000.000 đồng.
8. Bùi Minh V: 09 cây sầu riêng loại C và 09 cây mít loại C, giá trị 2.142.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 36/KL-ĐGTS ngày 10/9/2019 kết luận giá trị của 86 cây sầu riêng loại C, 15 cây sầu riêng loại B và 15 cây mít loại C là 28.270.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSPĐ-HS ngày 24/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi như trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn T phù hợp với biên bản sự việc ngày 08/6/2019 (BL 21), qua khám nghiệm hiện trường và lời khai của các bị hại thì số cây trồng bị phá hoại do bị cáo bẻ gãy “bo ghép”, không thể trồng lại, gây thiệt hại hoàn toàn 86 cây sầu riêng loại C, 15 cây sầu riêng loại B và 15 cây mít loại C được định giá bằng số tiền 28.270.000 đồng. Bị cáo bức tức vì cho rằng có người bẻ gãy “bo ghép” cây mít trong vườn của bị cáo nên bị cáo cố ý bẻ gãy những cây trên đường gấp phải của các vườn lân cận vườn nhà bị cáo. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội; đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo.

[2] Xét bị cáo T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân là người làm vườn nên hiểu rõ hành vi hủy hoại cây trồng gây thiệt hại cho người khác, xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp, làm ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo vì nóng giận nhất thời mà có hành vi hủy hoại tài sản của nhiều bị hại vốn không có mâu thuẫn gì với bị cáo, do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là con của liệt sĩ, những bị hại cũng yêu cầu giảm nhẹ cho bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có hai tình tiết giảm nhẹ trở lên, có khả năng tự cải tạo, đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[3] Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường xong theo yêu cầu của các bị hại Lý Văn Q số tiền 15.500.000 đồng, Huỳnh Văn U số tiền 2.850.000 đồng, Nguyễn Ngọc L2 số tiền 1.198.000 đồng, Lý Văn H2 số tiền 2.860.000 đồng, Bùi Minh V số tiền 1.080.000 đồng, các bị hại không có yêu cầu gì khác. Những bị hại khác không có yêu cầu bị cáo bồi thường gồm Nguyễn Văn T4, Võ Văn H1 và Nguyễn Ngọc H3 nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm b, i, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn T phạm tội Hủy hoại tài sản.

Xử phạt: bị cáo **Phạm Văn T** 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- CQĐT Công an H. P;
- Đội CSTHAHS H.P;
- Lưu HS (2).

LIÊNG THỊ HỒNG HOA